BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SP KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Số: 954/QĐ-ĐHSPKTHY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 18 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành theo Quyết định số 2955 /QĐ-ĐHSPKT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13, Luật số 74/2014/QH13, Luật số 97/2015/QH13 và Luật số 34/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ban hành theo Quyết định số 2955 /QĐ-ĐHSPKT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành theo Quyết định số 2955 /QĐ-ĐHSPKT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên:

1. Khoản 4, 5, 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"4. Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên. Một tín chỉ được quy định bằng một trong các giá trị sau:

- 15 tiết học lý thuyết, bài tập, thảo luận trên lớp cùng với 30 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn;

- 30 tiết thí nghiệm, thực hành và 15 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn, áp dụng đối với các khoa: Công nghệ thông tin, Kinh tế, Khoa học cơ bản, Công nghệ Hóa học & Môi trường, Ngoại ngữ, Sư phạm kỹ thuật; 30 giờ thí nghiệm, thực hành và 15 giờ tự học chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn, áp dụng đối với các khoa: Điện - Điện tử, Cơ khí, Cơ khí động lực, Công nghệ May & Thời trang;

- 45 giờ thực tập tại cơ sở ngoài trường, giờ thực tập tại xưởng trường, doanh nghiệp, làm tiểu luận, bài tập lớn, làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

Các khoa chuyên môn xác định tính chất "thí nghiệm", "thực hành", "thực tập" của các học phần và quy định cụ thể qua tên của học phần trong chương trình đào tạo.

5. Một tiết giảng dạy trên lớp & tiết thí nghiệm, thực hành được tính bằng 50 phút; một giờ thực tập, thực hành, thí nghiệm, làm tiểu luận, bài tập lớn, làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp được tính bằng 60 phút.

6. Việc tính số giờ giảng dạy đối với giảng viên cho các học phần dựa trên cơ sở số tiết giảng dạy trên lớp; số tiết/giờ thực hành, thí nghiệm; số giờ thực tập, chuẩn bị khối lượng tự học đối với sinh viên, đánh giá kết quả tự học đối với sinh viên và số giờ tiếp xúc sinh viên ngoài giờ lên lớp và được thực hiện tại Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên hiện hành."

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy từ 06 giờ 00 phút đến 20 giờ 00 giờ các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7; riêng đối với các học phần thí nghiệm, thực hành, thực tập tại xưởng trường có thể thực hiện đến 23 giờ 00 phút."

3. Điểm a, khoản 2, Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Đối với khoa chuyên môn:

- Căn cứ vào năng lực đội ngũ giảng viên cơ hữu của khoa, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị để xác định số lượng sinh viên được làm đồ án/khóa luận tốt nghiệp. Tại một thời điểm, 01 giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ được hướng dẫn tối đa 07 sinh viên, 01 giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ được hướng dẫn tối đa 10 sinh viên, 01 giảng viên cơ hữu có trình độ PGS/GS được hướng dẫn tối đa 15 sinh viên (tính cả đồng hướng dẫn nếu có). Giảng viên thỉnh giảng được hướng dẫn tối đa 05 sinh viên. Cán bộ doanh nghiệp có trình độ đại học trở lên được đồng hướng dẫn với giảng viên cơ hữu tối đa 05 sinh viên thực hiện đồ án/khóa luận tốt nghiệp.

- Căn cứ số lượng sinh viên được làm đồ án/khóa luận tốt nghiệp, khoa chuyên môn lấy từ cao xuống thấp theo điểm trung bình chung tích lũy của sinh viên cho đến khi đủ số lượng."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, áp dụng đối với các khóa tuyển sinh trước ngày 03 tháng 5 năm 2021.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, cá nhân và sinh viên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Bùi Trung Thành